

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 149/2022/HS-ST
Ngày 27-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Hải

Bà Nguyễn Thị Mai Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Ngô Kiều Dâng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 138/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 159/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Đào Vũ Trọng A, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2004 tại Hải Phòng (tính đến ngày phạm tội là 17 tuổi 08 tháng 11 ngày); nơi cư trú: TDP B, thị trấn C, huyện D, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Học sinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Đào Trọng E, sinh năm 1977 và bà Vũ Thị G, sinh năm 1981; bị cáo chưa có vợ con; tiền án tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn **chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/8/2022; có mặt.**

2. Lê Tùng H, sinh ngày 22 tháng 8 năm 2004 tại Hải Phòng (tính đến ngày phạm tội là 17 tuổi 9 tháng); nơi cư trú: Tổ dân phố I, thị trấn C, huyện D, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Học sinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Lê Đức K và bà Hoàng Thị L; bị cáo chưa có vợ con; tiền án tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/8/2022; có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo: Ông Trần Minh M, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị hại: Công ty TNHH N; trụ sở: Số 26/267 O, quận P, thành phố Hải Phòng;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Hồng Q, sinh năm 1996 - Đại diện quản lý ngành hàng Công ty TNHH N; vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Lê Văn S, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h ngày 22/5/2022, Đào Vũ Trọng A rủ Lê Tùng H đến Trung tâm Bách hóa tổng hợp và siêu thị N, Hải Phòng ở phường R, quận P, thành phố Hải Phòng với mục đích trộm cắp tài sản. Trọng A và Tùng H cầm giỏ hàng đến khu vực quầy mỹ phẩm ở tầng 1 Trung tâm thương mại rồi lấy 02 khẩu trang 3D ngăn virus 5M/gói, 01 Bio nước khoáng dưỡng da energizing water 300ml, 01 Cetaphil srm gentle skin cleanser 500ml, 16 Bio mặt nạ dưỡng da tươi trẻ CX hoa mẫu đơn hoàng cung 20 ml, 07 mặt nạ Vedette trái cây bơ 22ml, 01 mặt nạ Vedette trắng da dưa leo 22ml, 04 Senka mặt nạ dưỡng da trắng hồng extra white, 01 gel CN Biore UV Aqua mát lạnh spf50pa+++ 90ml, 08 giấy thấm dầu Acnes 100 tờ, 01 kem dưỡng da Keana cám gạo 30g, 01 Bio tinh chất chống nắng sáng rạng rỡ spf50+ 70g, 01 chai xịt chống muỗi Remost Lavender 150ml, 01 Vedette mặt nạ đất sét nha đam 145g, 01 mặt nạ đất sét bùn non cocoa 145g, 02 bông tẩy trang tròn niva cz2 100M. Sau đó cả hai cho các sản phẩm lấy được vào túi nilon màu trắng đã chuẩn bị từ trước rồi đi thẳng ra bãi gửi xe mà không qua quầy thanh toán thì bị lực lượng an ninh kiểm tra, phát hiện bắt giữ. Đồng thời, sau khi sự việc xảy ra, đại diện Công ty TNHH N có đơn trình báo về việc trộm cắp tài sản nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 36 ngày 8/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận P, Hải Phòng kết luận: **Tổng giá trị hàng hóa trộm cắp là 2.760.100 đồng. Số tài sản này đều thuộc sở hữu của Công ty TNHH N là doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư nước ngoài**

Vật chứng của vụ án: 02 khẩu trang 3D ngăn virus 5M/gói, 01 Bio nước khoáng dưỡng da energizing water 300ml, 01 Cetaphil srm gentle skin cleanser 500ml, 16 Bio mặt nạ dưỡng da tươi trẻ CX hoa mẫu đơn hoàng cung 20 ml, 07 mặt nạ Vedette trái cây bơ 22ml, 01 mặt nạ Vedette trắng da dưa leo 22ml, 04 Senka mặt nạ dưỡng da trắng hồng extra white, 01 gel CN Biore UB Aqua mát lạnh spf50pa+++ 90ml, 08 giấy thấm dầu Acnes 100 tờ, 01 kem dưỡng da Keana cám gạo 30g, 01 Bio tinh chất chống nắng sáng rạng rỡ spf50+ 70g, 01 chai xịt chống muỗi Remost Lavender 150ml, 01 Vedette mặt nạ đất sét nha đam 145g, 01 mặt nạ đất sét bùn non cocoa 145g, 02 bông tẩy trang tròn niva cz2 100M thuộc sở hữu của Công ty TNHH N, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH N đã nhận lại tài sản trộm cắp và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

Tại Cáo trạng số 143/CT-VKS-P3 ngày 13 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Đào Vũ Trọng A và Lê Tùng H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp nội dung Cáo trạng và lời khai tại cơ quan điều tra, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Kiểm sát viên trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36, Điều 100 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Vũ Trọng A và bị cáo Lê Tùng H mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Không đề nghị xem xét, giải quyết.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất về tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo. Khi xét xử đối với các bị cáo cần xem xét nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của các bị cáo. Các bị cáo là người chưa thành niên, nhận thức về pháp luật còn hạn chế, hành động bột phát, thiếu kiểm soát, mục đích trộm cắp tài sản là để dùng cho bản thân. Các bị cáo nhận thấy việc kiểm soát hàng hóa của Công ty Aeon còn nhiều sơ hở. Các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, đồng phạm giản đơn, không có sự phân công vai trò. Các bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản đã thu hồi trả cho chủ sở hữu; các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; bị cáo Tùng H có ông nội là thương binh. Quá trình học tập các bị cáo đều có đạo đức và hạnh kiểm rất tốt. Bị cáo Đào Vũ Trọng A 03 năm liền được học sinh giỏi, thông minh, chăm ngoan. Bị cáo Lê Tùng H 03 năm liền đều là học sinh khá, hạnh kiểm tốt. Các bị cáo đều đã nhận được giấy báo trúng tuyển vào trường đại học. Đây là các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 6 Điều 91 Bộ luật Hình sự, miễn hình phạt đối với các bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn nhận tội; các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thành phố Hải Phòng là hợp pháp.

[2] Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Đào Vũ Trọng Dương, Lê Tùng H khai nhận: Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của Công ty TNHH N - Chi nhánh Hải Phòng, ngày 22/5/2022, Đào Vũ Trọng A và Lê Tùng H đã trộm cắp của công ty một số tài sản là mỹ phẩm và đồ dùng. Tài sản bị cáo trộm cắp trị giá 2.760.100 đồng. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, của người làm chứng, Biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” vi phạm khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, nhất là tài sản của người nước ngoài làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an địa phương, gây mất uy tín đối với các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư tại thành phố Hải Phòng, nên cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự.

[4] Về vai trò: Vụ án có đồng phạm giản đơn. Bị cáo Đào Vũ Trọng A và Lê Tùng H cùng nhau bàn bạc vào Trung tâm bách hóa tổng hợp và siêu thị Aeon, Hải Phòng để trộm cắp tài sản. Do đó vai trò của hai bị cáo là ngang nhau.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo chưa có tiền án tiền sự, bị cáo Đào Vũ Trọng A 03 năm liền được học sinh giỏi, bị cáo Lê Tùng H 03 năm liền đều là học sinh khá. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Hành vi của các bị cáo là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tài sản các bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi đã trả lại cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê Tùng H có ông nội Lê Văn Rỹ là thương binh nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt: Căn cứ vào vai trò, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Khi phạm tội các bị cáo là người chưa thành niên, nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Do đó khi áp dụng hình phạt đối với các bị cáo cần nhằm mục đích giáo dục, giúp các bị cáo sửa chữa sai lầm. Hiện nay, cả hai bị cáo đều đã có giấy báo trúng tuyển vào trường đại học. Để tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội học tập, rèn luyện, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 98, Điều 100 Bộ luật Hình sự, áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Do các bị cáo đều là người chưa thành niên phạm tội nên căn cứ khoản 6 Điều 91 Bộ luật Hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Căn cứ khoản 2 Điều 100 Bộ luật Hình sự, miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là Công ty TNHH N đã nhận lại tài sản trộm cắp và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[11] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo mỗi người phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 6 Điều 91; khoản 3 Điều 98, Điều 100 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo **Đào Vũ Trọng A: 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ** về tội: “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Bị cáo **Lê Tùng H: 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ** về tội: “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Giao bị cáo Đào Vũ Trọng A và Lê Tùng H cho Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện D, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ vắng mặt nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 100 Luật Thi hành án hình sự như sau:

“Người chấp hành án có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 30 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú

không được vượt quá một phần ba thời gian chấp hành án, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người chấp hành án khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người chấp hành án khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người chấp hành án vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

Người chấp hành án không được xuất cảnh trong thời gian chấp hành án”.

- Căn cứ Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Đào Vũ Trọng A, Lê Tùng H.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Đào Vũ Trọng A và Lê Tùng H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Đào Vũ Trọng A và Lê Tùng H **có quyền kháng cáo bản án** trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 – TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND thị trấn C; H. An Lão;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thúy Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Thúy Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Huy Du - Nguyễn Thị Mai Vinh

Trần Thị Vân Thúy

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 – TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thiệm